TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày 28/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sô

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;

- Ông Lê Hữu Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2019/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết đinh đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Công D, sinh năm 1991, tại tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú: Xóm 1, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Xã Đồng Tâm, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Chung, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Tùng, sinh năm 1968; gia đình bị cáo có 03 chị em, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án - Tiền sự: Không;

Bị cáo Nguyễn Công D bị bắt theo lệnh truy nã và tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 11/12/2018 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Quốc Ph, sinh năm 1999; địa chỉ thường trú: Thôn 3, xã Hòa Tiến, huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Xuân D, sinh năm 1983, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 7, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và Nguyễn Công D là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Ngày 09/11/2017, Phạm Xuân D gọi điện thoại nhờ Nguyễn Công D tìm việc làm, Công D đồng ý. Chiều cùng ngày, Nguyễn Công D điều khiển xe mô tô biển số 93P1-115.16 từ Bình Phước đi đón Xuân D tại ngà tư Sở Sao, thuộc thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Xuân D kêu Công D chở đến phòng trọ của bạn tên Hường (không rõ lai lịch) ở Khu công nghiệp Mỹ Phước II để mượn tiền nhưng không gặp. Sau đó, Xuân D kêu Công D chở đến công ty của Hường tìm Hường. Khoảng 17 giờ cùng ngày, cả hai chạy ngang ngân hàng BIDV nằm trên đường NA3, thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Xuân D thấy nhiều xe mô tô của khách hàng đang đậu gần trụ rút tiền tự động nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài và rủ Công D tham gia, Công D đồng ý. Công D dừng xe cách trụ rút tiền 08 mét cảnh giới và đưa chìa khóa xe (chìa khóa mở yên xe của Công D) cho Xuân D đi đến chỗ dựng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, biển số 47/M1-549.17 của anh Phạm Quốc Ph lén lút dùng chìa khóa vặn mở khóa xe mô tô biển số 47/M1-549.17 khoảng 05 Pht thì mở được khóa, khởi động máy chạy về hướng phường Chánh Ph Hòa. Công D thấy Xuân D lấy được xe mô tô biển số 47/M1-549.17 nên điều khiển xe mô tô biển số 93P1-115.16 chạy theo.

Khi Công an phường Mỹ Phước tuần tra qua khu vực ngân hàng BIDV thấy Xuân D, Công D có biểu hiện nghi vấn nên theo dõi và chạy đuổi theo khoảng 01 km thì bắt giữ được Xuân D, Công D cùng tang vật đưa về trụ sở Công an phường Mỹ Phước làm việc. Trong thời gian làm việc, lợi dụng sơ hở Công D bỏ trốn.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 13/11/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự thị xã Bến Cát xác định: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, biển số 47/M1-549.17, xe đã qua sử dụng trị giá 22.540.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Xuân D và Nguyễn Công D. Tách và tạm đình chỉ điều tra ra truy nã đối với Nguyễn Công D. Đến ngày 11/12/2018, Nguyễn Công D bị bắt theo lệnh truy nã.

Đối với hành vi phạm tội của Phạm Xuân D, vật chứng xe mô tô biển số 47/M1-549.17, phương tiện phạm tội xe mô tô biển số 93P1-115.16 đã được xử lý tại bản án số 140/2018/HS-ST ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSBC ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Công D về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, qua tranh tụng công khai, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm kết tội bị cáo Nguyễn Công D theo tội danh, điều khoản như Bản Cáo trạng số 40/CT-VKSBC ngày 25 tháng 01 năm 2019 đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Công D mức án từ 16 (mười sáu) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 140/2018/HS-ST ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 40/CT-VKSBC ngày 25 tháng 01 năm 2019 mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố. Thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Công D khai nhận từ khi bỏ trốn đến nay bị cáo không nói cho ai biết về hành vi phạm tội của mình và cũng không liên hệ với ai để biết tình hình xử lý đối với bị cáo Nguyễn Xuân D. Tại phiên tòa bị cáo cung cấp giấy xác nhận của Công an xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xác nhận bị cáo D có ông, bà nội là Nguyễn Công Phát và Phan Thị Ý là cán bộ cách mạng lão thành, bác Nguyễn Công Tân là liệt sĩ. Bị cáo có thời gian tham gia làm công an viên thường trực xã Minh Thành, huyện Yên Thành.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày rất ân hận đối với hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sớm về chăm lo cho gia đình, hòa nhập cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra và tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Công D

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Nguyễn Công D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 40/CT-VKSBC ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát mô tả và truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ cùng ngày 09/11/2017, tại trụ rút tiền tự động của Ngân hàng BIDV trên đường NA3, thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Công D và Nguyễn Xuân D đã lợi dụng sơ hở của người bị hại, lén lút dùng chìa khóa mở ở khóa xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, biển số 47/M1-549.17 của anh Phạm Quốc Ph, khởi động máy chạy về hướng phường Chánh Ph Hòa. Hành vi của bị cáo Nguyễn Công D đã đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy: Bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 25/01/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Công D về tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, nhân thân, và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo từng là Công an viên thường trực xã Minh Thành, huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An là người giữ gìn an ninh trât tự trị an, lẽ ra bị cáo phải biết hành vi lén lụt lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, bị cáo lại bất chấp pháp luật cố ý thực hiện làm ảnh hưởng rất lớn đối với uy tín của người công an. Do đó, cần phải xét xử bị cáo mức án nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Công D sau khi phạm tội bị Công an phường Mỹ Phước bắt đưa về trụ sở làm việc, lợi dụng sự sơ hở của công bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt lại theo lệnh truy nã nên bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo từng có thời

gian tham gia phục vụ trong ngành công an, giữ gìn an ninh trật tự tại xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, có ông, bà nội là Nguyễn Công Phát và Phan Thị Ý là cán bộ cách mạng lão thành, có bác Nguyễn Công Tân là liệt sĩ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt: Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng sau khi phạm tội, đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, đồng thời khi lượng hình có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Kết luận buộc tội của đại diện Viện kiểm sát về điều luật, tội danh và hình phạt là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 140/2018/HS-ST ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nữa.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công D 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2018.

2. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Đội CSTHAHS-HTTP CA Tx. Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sô